

Số: 140 /TB-ĐLDK

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.
  
- Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
- Mã chứng khoán: POW
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288
- Fax: (024) 22210388
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Ngọc Hà  
Chức vụ: Trưởng ban Pháp chế - Quan hệ cổ đông.
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) xin được giải trình một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính quý 4 năm 2019 như sau:

**1. Đối với BCTC riêng/ hợp nhất của Tổng công ty:**

Tổng công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần từ ngày 01/7/2018 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 13 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/7/2018. Kỳ kế toán năm đầu tiên của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần (PV Power) là từ 01/07/2018 đến 31/12/2018.

**1.1. Đối với BCTC riêng của Tổng công ty**

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mẹ như bảng số liệu như dưới đây:

Chỉ tiêu	Quý 4/2019	Quý 4/2018	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ %
Tổng Doanh thu	6.964.416.838.652	5.505.012.058.141	1.459.404.780.511	26,51

Tổng Chi phí	6.713.534.264.208	5.165.104.561.503	1.548.429.702.705	29,98
Lợi nhuận trước thuế TNDN	250.882.574.444	339.907.496.638	-89.024.922.194	-26,19
Lợi nhuận sau thuế TNDN	204.303.918.943	282.408.087.991	-78.104.169.048	-27,66

Tổng doanh thu, thu nhập quý 4 năm 2019 tăng 1.459 tỷ đồng, tương ứng tăng 26,51% so với cùng kỳ năm 2018, cụ thể:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2019 tăng 1.606 tỷ so với quý 4 năm 2018 tương ứng tăng 30,45%.

Doanh thu hoạt động tài chính quý 4 năm 2019 giảm 146 tỷ đồng so với quý 4 năm 2018 tương ứng giảm 63,37%.

Tổng chi phí quý 4 năm 2019 tăng 1.548 tỷ đồng, tương ứng tăng 29,98% so với cùng kỳ năm 2018 do (i) giá vốn hàng bán tăng 1.029 tỷ đồng, tương ứng tăng 21,13%; (ii) chi phí tài chính tăng 63 tỷ đồng, tương ứng tăng 45,4% và (iii) chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 458 tỷ đồng, tương ứng tăng 293,82%.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2019: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 78 tỷ đồng, tương ứng giảm 27,66% so với quý 4 năm 2018 do:

- Mức tăng trưởng của tổng doanh thu (26,51%) nhỏ hơn mức tăng trưởng của tổng chi phí (29,98%).

- Doanh thu tài chính quý 4 năm 2019 giảm so với quý 4 năm 2018 (chủ yếu do trong quý 4 năm 2018 ghi nhận khoản cổ tức tạm ứng lần 2 năm 2018 của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 số tiền 153 tỷ trong khi quý 4 năm 2019 chỉ ghi nhận cổ tức năm 2018 của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam và Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí với tổng số tiền 14 tỷ) trong khi chi phí tài chính quý 4 năm 2019 lại tăng so với quý 4 năm 2018 (chủ yếu do chênh lệch tỷ giá đánh giá lại các khoản vay có gốc ngoại tệ quý 4 năm 2019 lỗ trong khi quý 4 năm 2018 có lãi).

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4 năm 2019 tăng gần gấp 3 lần quý 4 năm 2018, nguyên nhân chủ yếu là do Công ty mẹ phải trích lập dự phòng khoản phải thu quá hạn thanh toán từ Công ty mua bán điện (EPTC/EVN) đối với khoản doanh thu tiền điện EPTC/EVN đang đơn phương giữ lại. Tính đến 31/12/2019, EPTC/EVN đã giữ lại khoản tiền điện của các nhà máy Cà Mau 1&2, Vũng Áng 1 lên đến 1.556 tỷ đồng (trong đó số quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên khoảng 980 tỷ) dẫn đến Công ty mẹ phải trích lập dự phòng phải thu theo quy định gần 400 tỷ đồng.

Từ các phân tích trên cho thấy, lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp quý 4/2019 của Công ty mẹ giảm 89 tỷ đồng (tương ứng giảm 26%) và lợi nhuận sau thuế giảm 78 tỷ đồng (tương ứng giảm 27,7%) so với cùng kỳ năm 2018.

### 1.2. Đối với BCTC hợp nhất Tổng công ty:

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất Tổng công ty như bảng sau:

STT	Chỉ tiêu	Quý 4/2019	Quý 4/2018	(+/-) năm nay so năm trước	
				Số tiền	%
1	Tổng doanh thu, thu nhập	9.337.677.308.561	8.028.420.029.564	1.309.257.278.997	16%
2	Tổng chi phí	8.937.781.975.442	7.564.954.474.209	1.372.827.501.233	18%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	399.895.333.119	463.465.555.355	- 63.570.222.236	-14%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	345.881.895.038	391.011.149.925	- 45.129.254.887	-12%

Tổng doanh thu, thu nhập hợp nhất Tổng công ty quý 4/2019 tăng 1.309 tỷ đồng (tương ứng tăng 16%) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 1.308 tỷ đồng (tương ứng tăng 16,6%) so với cùng kỳ năm 2018.

Tổng chi phí hợp nhất Tổng công ty quý 4/2019 tăng 1.372,8 tỷ đồng (tương ứng tăng 18%) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, giá vốn tăng 832 tỷ đồng (tương ứng tăng 11,7%).

Do mức tăng của doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4/2019 so với cùng kỳ năm 2018 (16,6%) cao hơn mức tăng của giá vốn hàng bán (11,7%) dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4/2019 tăng 475,7 tỷ đồng (tương ứng tăng 61%) so với cùng kỳ năm 2018

Đối với hoạt động tài chính: Doanh thu hoạt động tài chính quý 4/2019 giảm 23 tỷ (tương ứng giảm 21%) so với cùng kỳ năm 2018. Chi phí tài chính tăng 88,6 tỷ đồng (tương ứng tăng 37,5%), nhưng chi phí lãi vay giảm 48 tỷ đồng (tương ứng giảm 15%) so với cùng kỳ năm 2018. Chi phí tài chính tăng chủ yếu là do lỗ chênh lệch tỷ giá của quý 4 năm 2019.

Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4/2019 tăng 448 tỷ đồng (tương ứng tăng 202%) so với cùng kỳ năm 2018, chủ yếu là do tăng khoản trích lập dự phòng phải thu quá hạn thanh toán theo quy định tại Công ty mẹ và Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Từ các phân tích ở trên, lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp quý 4/2019 giảm 63,5 tỷ đồng (tương ứng giảm 14%) và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 45 tỷ đồng (tương ứng giảm 12%) so với cùng kỳ năm 2018.

## 2. Đối với BCTC của các công ty con:

Tại thời điểm 31/12/2019, Tổng công ty có 5 công ty con, bao gồm:

- Công ty Cổ phần thủy điện Đakđrinh;
- Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na;
- Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2;
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam;
- Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Ngày 16/10/2019, Tổng công ty đã thoái vốn thành công toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Bắc Cạn.

### 2.1. Công ty Cổ phần Thủy điện ĐakĐrinh:

So sánh một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 4/2019 với cùng kỳ năm 2018 của công ty như bảng dưới đây:

STT	Chỉ tiêu	Quý 4/2019	Quý 4/2018	(+/-) năm nay so năm trước	
				Số tiền	%
1	Tổng doanh thu, thu nhập	57.700.285.726	45.380.083.517	12.320.202.209	27%
2	Tổng chi phí	129.917.898.023	110.932.523.702	18.985.374.321	17%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	- 72.217.612.297	- 65.552.440.185	- 6.665.172.112	10%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	- 72.217.612.297	- 65.552.440.185	- 6.665.172.112	10%

Tổng doanh thu, thu nhập quý 4/2019 tăng 12 tỷ đồng (tương ứng tăng 27%) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, doanh thu bán điện tăng 24 tỷ đồng (tương ứng tăng 81%) so với cùng kỳ năm 2018 là do tình hình thủy văn diễn biến tốt hơn, lượng nước về hồ nhiều hơn và sản lượng điện phát cao hơn. Doanh thu hoạt động tài chính quý 4/2019 giảm 11,7 tỷ đồng (tương ứng giảm 75%) so với cùng kỳ năm 2018.

Tổng chi phí quý 4/2019 tăng 19 tỷ đồng (tương ứng tăng 17%) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, giá vốn tăng 17,7 tỷ đồng (tương ứng tăng 28%) chủ yếu là do tăng chi phí khấu hao tài sản cố định. Chi phí tài chính tăng 2 tỷ đồng (tương ứng tăng 5%). Trong quý 4/2019, công ty phát sinh khoản chi phí tài chính cho huy động vốn bằng việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp để cơ cấu lại nợ vay ngân hàng nước ngoài. Bên cạnh đó, quý 4/2019 Công ty phát sinh khoản phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại Nghị định

82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Từ các nguyên nhân trên, dẫn đến lợi nhuận quý 4/2019 giảm 10% so với cùng kỳ năm 2018.

2.2. Các công ty đã niêm yết trên sàn hoặc đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM, bao gồm Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2, Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí, Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na, Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam: Văn bản giải trình của đơn vị đính kèm.

Trên đây là giải trình của PV Power về một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính quý 4 năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 30/01/2019 tại đường dẫn [www.pvpower.vn](http://www.pvpower.vn).

Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- PTGD N.T.N.Bích (để b/c);
- Lưu: VT, PC-QHCD (NMT).

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT  
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ - QHCD**



**Nguyễn Ngọc Hà**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC  
DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 61 /CPNT2-KHTH

Nhon Trạch, ngày 20 tháng 01 năm 2020

"V/v: Gửi Báo cáo tài chính Quý IV  
năm 2019 kèm giải trình chênh lệch KQKD".

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**



**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
- Mã chứng khoán : NT2
- Địa chỉ trụ sở chính: Trung tâm Điện lực Dầu khí, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai
- Điện thoại : 0251. 2225.893 Fax: 0251. 2225.897
- Người thực hiện CBTT: Nguyễn Ngọc Hải
- Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ
- Nội dung của thông tin công bố: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 công bố thông tin Báo cáo tài chính Quý IV năm 2019 và giải trình chênh lệch Kết quả Kinh doanh như sau:

Đvt: Tỷ đồng

Nội dung	Quý IV/2019	Quý IV/2018	% tăng/giảm
Doanh thu, thu nhập khác	1.910,6	2.072,1	-8%
Lợi nhuận sau thuế	210,8	253,5	-17%

Mặc dù lợi nhuận gộp về sản xuất điện quý IV/2019 tăng 35,8 tỷ đồng so với quý IV/2018. Tuy nhiên do một số nguyên nhân chính được trình bày dưới đây đã làm cho lợi nhuận sau thuế quý IV/2019 giảm 42,7 tỷ đồng (17%) so với quý IV/2018:

- Lợi nhuận từ hoạt động khác quý IV/2019 giảm 29,2 tỷ đồng so với quý IV/2018 là 29,2 tỷ đồng do trong quý IV/2018 Công ty thực hiện hoàn nhập khoản dự phòng phải trả và quý IV/2019 không thực hiện hoàn nhập dự phòng.
- Khoản chênh lệch tỉ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản phải trả có gốc ngoại tệ Quý IV/2019 giảm 60,7 tỷ so với Quý IV/2018 (Chênh lệch tỉ giá hối đoái quý IV/2019 là lỗ 16,3 tỷ đồng, quý IV/2018 là lãi 44,4 tỷ đồng).
- Ngoài ra còn một số các chi phí khác giảm 11,4 tỷ so với quý IV/2018, trong đó chủ yếu nguyên nhân là do tiết kiệm chi phí quản lý.

PVPower NT2 xin giải trình với UBCKNN và SGDCK TP.HCM về biến động kết quả kinh doanh với nội dung như trên và đảm bảo những thông tin trên hoàn toàn trung thực.

8. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 vào ngày 17/01/2020 tại địa chỉ: <http://www.pvpnt2.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT.HĐQT;
- GD;
- TBKS;
- Lưu VT; KHTH.

**Đính kèm**

- Báo cáo tài chính Quý IV năm 2019

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ  
THÔNG TIN**

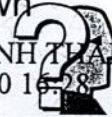


Nguyễn Ngọc Hải

7  
N  
DI  
VI  
TC  
HỒ

Validity unknown

Được ký bởi LÊ ĐÌNH THÁI  
Ngày ký: 20.01.2020 16:28



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VN  
CÔNG TY CP DỊCH VỤ KỸ THUẬT  
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 47 /DVKT-TCKT

V/v Công bố BCTC Quý 4/2019  
tổng hợp toàn Công ty

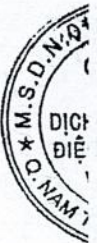
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty:** Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.
- Mã chứng khoán:** PPS.
- Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 7, Tòa nhà HH3, Khu đô thị Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Điện thoại:** 024 3 7878186      **Fax:** 024 3 7878185
- Người thực hiện công bố thông tin (CBTT):**  
Ông: Lê Đình Thái – Kế toán trưởng Công ty
- Nội dung của thông tin công bố:**
  - Báo cáo tài chính Quý 4/2019 tổng hợp toàn Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam ban hành ngày 20/01/2020, bao gồm:
    - Bảng cân đối kế toán; Báo cáo Kết quả kinh doanh;
    - Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh Báo cáo tài chính.
  - Các nội dung giải trình: Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2019 giảm 64% so với cùng kỳ năm trước do các nguyên nhân chủ yếu sau:
    - Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý IV/2019 giảm 43% so với cùng kỳ năm trước do:
      - + Trong quý IV/2018, công ty phát sinh khoản doanh thu từ nhà thầu phụ OEM là 16,48 tỷ đồng từ công tác đại tu GT 12 nhà máy điện Nhơn Trạch 1. Trong khi đó, tại cùng kỳ năm 2019, giá trị nhà thầu phụ OEM chỉ được ghi nhận được là 2,1 tỷ đồng;
      - + Doanh thu sửa chữa định kỳ của nhà máy điện Cà Mau quý IV/2018 được ghi nhận là 34,05 tỷ đồng, trong khi đó doanh thu này tại quý IV/2019 không phát sinh.





7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính Quý IV/ 2019 tổng hợp toàn Công ty Cổ Phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam:  
<http://www.pvps.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (để b/cáo);
- GĐ Cty (để b/cáo);
- P.KT-KH (để biết);
- Lưu VT, TCKT (NTMH-01b).



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : **0049** / MTB - TCKT

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020

V/v: Giải trình doanh thu, lợi nhuận sau thuế tăng hơn 10% so với Quý 4 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thực hiện yêu cầu về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng theo Thông tư số 155/2015/TT – BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC riêng và BCTC hợp nhất) Quý 4 năm 2019 do Công ty Cổ Phần Máy - Thiết bị Dầu khí (PVMACHINO) lập ngày 15/01/2020.

Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí xin giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2019 biến động tăng trên 10% so với lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2018 với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội như sau:

*Bảng so sánh doanh thu, lợi nhuận Quý 4 năm 2019 so với Quý 4 năm 2018:*

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	CHỈ TIÊU	Quý 4 năm 2019		Quý 4 năm 2018		Tăng/giảm			
		Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất	Giá trị	%	Giá trị	%
1	Tổng doanh thu	73.257	274.585	199.343	362.886	(126.086)	-63%	(88.301)	-24%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.365	7.590	4.244	4.263	3.121	73,5%	3.326	78,0%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.365	7.590	4.244	3.952	3.121	73,5%	3.638	92,1%

Doanh thu Quý 4 năm 2019 báo cáo hợp nhất giảm 88,3 tỷ đồng tương ứng giảm 24% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất Quý 4 năm 2019 tăng 3,1 tỷ đồng tương ứng 73,5% so với cùng kỳ năm trước (báo cáo riêng), tăng 3,6 tỷ đồng tương ứng 92% so với cùng kỳ năm trước (báo cáo hợp nhất). Nguyên nhân lợi nhuận tăng so với cùng kỳ năm trước là do lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính tăng hơn so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là giải trình về sự thay đổi lợi nhuận Quý 4 năm 2019 của PVMACHINO tăng hơn 10% so với Quý 4 năm 2018.

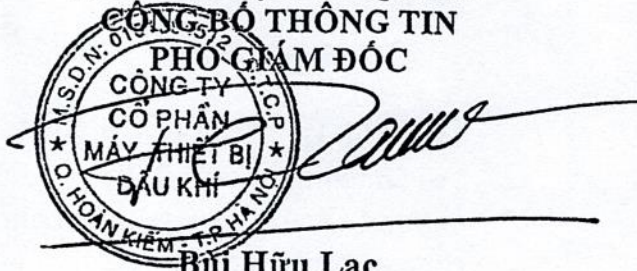
Nay, Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí kính đề nghị Quý cơ quan công bố thông tin trên phương tiện công bố thông tin của Quý cơ quan.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY  
CƠ PHÂN  
MÁY THIẾT BỊ  
DẦU KHÍ  
Bùi Hữu Lạc

The image shows a circular official stamp of PVMACHINO CO., LTD. The stamp contains the text: "M.S.D.N. 010953232", "CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY THIẾT BỊ DẦU KHÍ", and "O. HOÀN KIẾM - T. HÀ NỘI". A handwritten signature in black ink is written over the stamp. Below the stamp, the name "Bùi Hữu Lạc" is printed.

TỔNG CÔNG TY  
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM-CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35 /CBTT-HHC

Nghệ An, ngày 17 tháng 01 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Hủa Na

Trụ sở chính: Tầng 9 Toà nhà Dầu khí Nghệ An, số 07, đường Quang Trung,  
phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại : 02383.588.766

Fax : 02383.588.767

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Xuân Sơn

Chức vụ : Phó Giám đốc

Địa chỉ : Khối 6, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại : 0983552266


Loại thông tin công bố:  24h;  72h;  Yêu cầu;  Bất thường;  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Báo cáo tài chính Quý IV/2019 và Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần thủy điện Hủa Na (đính kèm).

Báo cáo tài chính Quý IV/2019 và Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://huana.com.vn> mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu VT.

Tài liệu gửi kèm:

- Báo cáo tài chính Quý IV/2019 và Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

Người thực hiện công bố thông tin



Nguyễn Xuân Sơn

Số: 24.../CBTT-HHC

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế  
Thu nhập doanh nghiệp Quý IV/2019  
so với Quý III/2019

Nghệ An, ngày 17 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na

Mã chứng khoán: HNA

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9; Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 07 đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238.3558766 Fax: 0238.3558766

Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na giải trình chênh lệch chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp Quý IV năm 2019 so với Quý III năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Quý IV/2019	Quý III/2019	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	84.738.392.762	280.797.870.376	(196.059.477.614)	30,18%
Chi phí	157.313.614.629	151.450.867.425	5.862.747.204	103,87%
Tổng lợi nhuận trước thuế	(72.575.221.867)	129.347.002.951	(201.922.224.818)	-
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	(69.234.157.457)	122.876.329.553	(192.110.487.010)	-

Trong Quý IV/2019: Lưu lượng nước về hồ trung bình của Quý IV/2019 là 64,01 m<sup>3</sup>/s, bằng 42,26% so với lưu lượng nước về hồ trung bình Quý III/2019 (151,48 m<sup>3</sup>/s) do đó tổng sản lượng Quý IV/2019 đạt 82,24 triệu kWh bằng 34,40% so với tổng sản lượng Quý III/2019 (239,07 triệu kWh); giá điện trung bình Quý IV/2019 đạt 829,82 đ/kwh bằng 79,85% so với Quý III/2019 (1.039,26đ/kwh) và doanh thu hoạt động tài chính cao hơn 0,01 tỷ đồng; thu nhập khác cao hơn 0,09 tỷ đồng dẫn đến doanh thu thực hiện trong Quý IV/2019 thấp hơn 196,06 tỷ đồng (84,74 tỷ đồng/280,80 tỷ đồng) so với Quý III/2019.


Tổng chi phí Quý IV/2019 cao hơn 5,86 tỷ đồng (3,87%) so với Quý III/2019, trong đó: giá vốn giảm 0,42 tỷ đồng; lãi vay giảm 2,85 tỷ đồng do dư nợ tại các ngân hàng thời điểm 31/12/2019 là: 1620,31 tỷ đồng, thấp hơn 140,32 tỷ đồng so với thời điểm 30/9/2019 (1760,63 tỷ đồng); chi phí bảo lãnh giảm 0,12 tỷ đồng; chi phí Quản lý doanh nghiệp tăng 6,90 tỷ đồng; chi phí khác tăng 2,35 tỷ đồng.

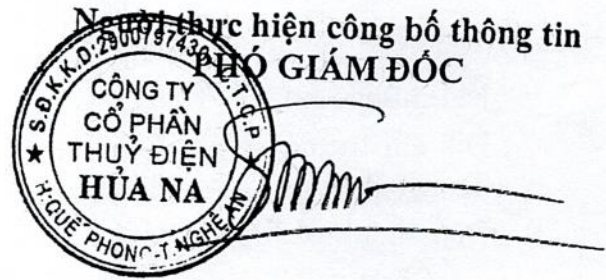
Trong Quý IV/2019, chỉ tiêu doanh thu, thu nhập giảm 69,82% (tương ứng 196,06 tỷ đồng); chi phí tăng 3,87% (tương ứng 5,86 tỷ đồng) dẫn đến Lợi nhuận sau thuế lỗ 69,23 tỷ đồng, thấp hơn 192,11 tỷ đồng so với Quý III/2019 (lãi 122,88 tỷ đồng).

Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na kính báo cáo đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Quý Cổ đông Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu: TCKT, VT.



Nguyễn Xuân Sơn



Số: 33.../CBTT-HHC

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế  
Thu nhập doanh nghiệp Quý IV/2019  
so với Quý IV/2018

Nghệ An, ngày 17 tháng 01 năm 2020

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na

Mã chứng khoán: HNA

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9, Tòa nhà Dầu khí Nghệ An, số 07 đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238.3558766 Fax: 0238.3558766

Công ty Cổ phần Thủy điện Hòa Na giải trình chênh lệch chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp Quý IV năm 2019 so với Quý IV năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Quý IV/2019	Quý IV/2018	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	84.738.392.762	221.580.148.825	(136.841.756.063)	38,24%
Chi phí	157.313.614.629	181.368.705.571	(24.055.090.942)	86,74%
Tổng lợi nhuận trước thuế	(72.575.221.867)	40.211.443.254	(112.786.665.121)	-
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	(69.234.157.457)	37.919.983.858	(107.154.141.315)	-

Trong Quý IV/2019: Lưu lượng nước về hồ trung bình của Quý IV/2019 là 64,01 m<sup>3</sup>/s, bằng 60,34% so với lưu lượng nước về hồ trung bình Quý IV/2018 (106,08 m<sup>3</sup>/s) do đó tổng sản lượng Quý IV/2019 đạt 82,24 triệu kWh bằng 44,34% so với tổng sản lượng Quý IV/2018 (185,49 triệu kWh); giá điện trung bình Quý IV/2019 đạt 829,82 đ/kwh bằng 81,88% so với Quý IV/2019 (1.013,36đ/kwh) và doanh thu hoạt động tài chính thấp hơn 1,00 tỷ đồng; thu nhập khác cao hơn 0,33 tỷ đồng dẫn đến doanh thu thực hiện trong Quý IV/2019 thấp hơn 136,84 tỷ đồng (84,74 tỷ đồng/221,58 tỷ đồng) so với Quý IV/2018.

Tổng chi phí Quý IV/2019 thấp hơn 24,06 tỷ đồng (13,26%) so với Quý IV/2018, trong đó: giá vốn giảm 13,05 tỷ đồng; lãi vay giảm 9,55 tỷ đồng do dư nợ tại các ngân hàng thời điểm 31/12/2019 là: 1.620,31 tỷ đồng, thấp hơn 459,46 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2018 (2.079,77 tỷ đồng); chi phí bảo lãnh giảm 5,95 tỷ đồng; chi phí Quản lý doanh nghiệp tăng 2,30 tỷ đồng; chi phí khác tăng 2,19 tỷ đồng.

Trong Quý IV/2019, chỉ tiêu doanh thu, thu nhập giảm 61,76% (tương ứng 136, tỷ đồng); chi phí giảm 13,26% (tương ứng 24,06 tỷ đồng) dẫn đến Lợi nhuận sau thuế lỗ 69,23 tỷ đồng, thấp hơn 107,154 tỷ đồng so với Quý IV/2018 (lãi 37,92 tỷ đồng).

Công ty Cổ phần thủy điện Hòa Na kính báo cáo đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Quý Cổ đông Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCKT, VT.

Người thực hiện công bố thông tin



Nguyễn Xuân Sơn

